| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG TÈ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2021/HSST
Ngày; 16/07/2021.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.
Các hội thẩm nhân dân:
- Ông: Tống Văn Đông.
- Ông: Nguyễn Xuân Định.
- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TL-ST-HS, ngày 03 tháng 06 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 07 năm 2021 đối với bị cáo.

**- Lò Văn M** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1974; Tại huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Khu phố 01, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Lò Văn Kh (đã chết) và con bà Tống Thị D - Sinh năm 1940; Vợ, con: Không; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân đã bị xử lý và đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021, tạm giam từ ngày 02/02/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T - Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 26/01/2021 Lò Văn M đi bộ từ nhà ở khu phố 01 đến vòng xuyến thuộc khu phố 12 thị trấn Mường T bắt xe khách đi lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đến bản Pa M, M gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông, qua trao đổi M mua được của người này 14 (mười bốn) viên hồng và 01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với tổng số tiền 1.420.000 đồng rồi cất giấu vào túi áo đang mặc trên người đi bộ ra khỏi bản Pa M bắt xe khách quay về nhà, khoảng 17 giờ cùng ngày thì về đến nhà, M chia gói Heroine vừa mua được thành 03 (ba) gói nhỏ, trong đó: 01 (một) gói được gói bằng mảnh

nilon màu hồng; 01 (một) gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 (một) gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ. Đối với 14 (mười bốn) viên hồng M chia thành 03 phần: Một phần có 04 (bốn) viên hồng được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng; Một phần có 05 (năm) viên hồng được gói bằng mảnh nilon màu hồng; 05 (năm) viên hồng còn lại M cho vào trong một đoạn ống nhựa màu trắng rồi dán kín hai đầu ống. Sau đó M lấy 05 (năm) viên hồng trong đoạn ống nhựa và 05 (năm) viên hồng được gói bằng mảnh nilon màu hồng cất giấu vào trong một bóng đèn màu trắng hình tròn để ở chiếc rổ đựng đồ trong nhà; 01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 04 (bốn) viên hồng được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng trắng cất giấu vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người; 02 (hai) gói Heroine còn lại M cho vào vỏ chìa khóa xe ô tô và đeo ở đỉa quần bên phải, sau đó M lấy ra một ít Heroine từ gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ra sử dụng, số Heroine còn lại M cất giấu vào túi quần, khoảng 09 giờ sáng ngày 27/01/2021 M tiếp tục lấy ra một ít Heroine từ gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ ra sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày khi M đang đi bộ sang nhà Lò Thị H ở khu phố 01, thị trấn Mường T để chơi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 10(mười) viên hồng mà M cất giấu tại chiếc rổ đựng đồ trong nhà.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 20/KLGĐ ngày 27/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc ông Lê Văn Hưng Công an huyện Mường T kết luận: 14 (mười bốn) viên hồng thu giữ của Lò Văn M có tổng khối lượng là 1,34 gam, trong đó có: 04 (bốn) viên nén thu giữ khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,43 gam; 10 (mười) viên nén thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng là 0,91 gam; 03 (ba) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Lò Văn M có tổng khối lượng là 4,76 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 157/GĐ-KTHS ngày 31/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 03 (ba) mẫu chất bột, màu trắng (*ký hiệu từ gói 01 đến gói 03*) gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine; 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng (*ký hiệu từ gói 04 đến gói 06*) gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKS-MT ngày 02 tháng 06 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Lò Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ: 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng đến 05 (năm) năm 10 (mười) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu

tiêu hủy: 3,22 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon ( *02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh);* 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 móc chìa khóa xe ô tô màu đen bạc; 01 bóng đèn màu trắng, hình trong, nhãn hiệu LED 9W.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không trình bày ý kiến gì về bản cáo trạng và những tình tiết của vụ án; không trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận của mình để tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên. Sau khi tranh luận, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 09 giờ 40 phút ngày 27/01/2021 Lò Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 (bốn) viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,43 gam và 03 (ba) gói Heroine có tổng khối lượng là 4,76 gam thì bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường T phát hiện bắt quả tang. Quá trình khám xét chỗ ở của M, Cơ quan điều tra còn phát hiện M đang tàng trữ trái phép 10 (mười) viên Methamphetamine với tổng khối lượng là 0,91 gam, mục đích để sử dụng, như vậy M phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng chất ma túy mà M tàng trữ trái phép là 6,10 gam (*4,76 gam Heroine và 1,34 gam Methamphetamine* ). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu hành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi

phạm tội. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy bị cáo Lò Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải).*

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 07/12 thì ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy", tính đến thời điểm phạm tội ngày 27/01/2021 đã được xóa án tích. Nhưng bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện ở nhà lại tiếp tục tái nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, xét thấy: Bị cáo hiện đang sống chung với mẹ già là bà Tống Thị D - Sinh năm 1940 ở khu phố 01, thị trấn Mường T, huyện Mường T, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân nghiện chất ma túy không có việc làm, thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 3,22 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon (*02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh*); 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 móc chìa khóa xe ô tô màu đen bạc; 01 bóng đèn màu trắng, hình trong, nhãn hiệu LED 9W.

[9]. Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông lạ mặt đã bán Heroine và Methamphetamine cho Lò Văn M, nhưng Minh không biết tên tuổi, địa chỉ, việc mua bán chỉ có M và người đàn ông này biết với nhau. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này là ai, trong hồ sơ ngoài lời khai duy nhất của M không có tài liệu khác để chứng minh nêm không đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Lò Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điều 38; Điều 50; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn M: 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 27/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,22 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon ( *02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh*); 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 móc chìa khóa xe ô tô màu đen bạc; 01 bóng đèn màu trắng, hình trong, nhãn hiệu LED 9W của bị cáo Lò Văn M.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lò Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)

Lò Xuân Hải